TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-ST.
Ngày: 17/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang
Các hội thẩm:
Ông : Lỳ Phù Cà
Ông: Giàng A Lình

Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Lâm Thị Tuyết, thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường tè tham gia phiên toà: ông Đinh Văn Đức, kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/TLST - HS, ngày 6 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo: Tống Văn T - Tên gọi khác: Tống Xuân H; Sinh năm: 1974, sinh tại: xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 1 thị trấn Mường Tè, huyện M, tỉnh Lai Châu. Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; Nghề nghiệp: lái xe (đã nghỉ việc); Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông: Tống Văn D – Sinh năm: 1937; Con bà: Lý Thị Đ – đã chết; Bị cáo có vợ là Tống Thị T - Sinh năm: 1982 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 (hai) con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007(hiện nay các con đang ở với chị Tống Thị T; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 (một) tiền án, ngày 10/4/2017, Tống Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 8 tháng tù về tội" Trộm cắp tài sản" bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo Tống Văn T bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/4/2018 đến ngày 20/4/2014 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị áp dụng biện pháp tạm giam đến ngày 04/5/2018, được áp dụng biện pháp bảo lĩnh, cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại :

1- Anh: Lê Hồng P; Địa chỉ: khu phố 4 thị Trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

2 - Người đại diện cho bị hại Vàng Văn B là anh Khoàng Văn A - Sinh năm: 1992; Địa chỉ: khu phố 2 Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tống Văn T (tên gọi khác: Tống Xuân H) lái xe theo hợp đồng cho Công ty cổ phần Tân phong, tại khu phố 4 Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu, do biết Công ty thường để bình ắc quy ngay cửa ra vào mà không có ai trông coi, nên khoảng 23 giờ ngày 26/3/2018, T một mình đi xe máy đến Công ty cổ phần T để lấy trộm ắc quy, khi đến nơi biết có Camera an ninh, nên T không dám vào lấy trộm ngay, T đứng đợi ngoài đường cho đèn cao áp cổng công ty tắt, T đi vào dùng tay bê bình ắc quy lên xe mô tô rồi lái xe đem bình ắc quy về nhà tại khu phố 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Qua kiểm tra Camera an ninh anh Lê Hồng P, giám đốc công ty đã phát hiện Tống Văn T là người đã lấy trộm chiếc bình ắc quy, anh đã trình báo cơ quan công an để điều tra xử lý. Trong quá trình điều tra, Tống Văn T được cơ quan Điều tra cho tại ngoại, vào khoảng 9 giờ ngày 20/4/2018, Tống Văn T đi từ khu phố 4 thị trấn M, huyện M đến khu phố 2 thị trấn M, T nhìn thấy một tấm dào sắt, màu sơn xanh, đã bị rỉ ố, có chiều dài 1,7m, chiều rộng 1,1m, có khối lượng 23kg đang dựng ở tường nhà ông Vàng Văn B, T dừng xe máy lại, quan sát xung quanh không thấy có người, T lấy tấm dào sắt cho lên xe máy chở về bán cho chị Ngô Thị H, trú tại: khu phố 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu được 80.000đồng (tám mươi ngàn đồng). Phát hiện tấm dào sắt bị mất ông Vàng Văn B đã ủy quyền cho anh Khoàng Văn A đến cơ quan công an để trình báo về việc mất trộm tài sản. Qua điều tra Cơ quan Điều tra đã thu giữ được một chiếc ắc quy của anh Lê Hồng P và một tấm dào sắt của ông Vàng Văn B do Tống Văn T trộm cắp, cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Qua định tài sản, tại bản Kết luận số: 03//KL – HĐĐGTS, ngày 11/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện M, tỉnh Lai Châu kết luận 01 (một) chiếc ắc quy hình chữ nhật, màu xanh có 06 (sáu) nút mầu đỏ, mặt bên màu trắng có ghi dòng chữ GSPLUSONE, mặt trên có ghi dòng chữ GS N 150 12V150 có giá trị là 2.100.000đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng). Tại kết luận định tài sản số: 04//KL – HĐĐGTS, ngày 20/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện M, tỉnh Lai Châu kết luận 01(một) tấm dào sắt màu sơn xanh đã bị rỉ ố, có chiều dài 1,7m, rộng 1,1m có trọng lượng 23kg có giá trị là 368.000đồng (ba trăm sáu tám nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số: 19/ CT - VKS - MT, ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Tống Văn T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tống Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại là không lớn được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS và tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Tống Văn T từ 01 năm 4 tháng đến 01 năm 10 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giam cho bị cáo. Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo

có điều kiện kinh tế khó khăn. Về bồi thường dân sự: không. Về vật chứng đã xđược xử lý đúng quy định nên đề nghị không xem xét

Tại phiên tòa bị cáo Tống Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, nhất trí với luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Tống Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử khẳng định, vào khoảng 23 giờ ngày 26/3/2018, tại khu phố 4 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Tống Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc ắc quy của Công ty cổ phần T, do anh Lê Hồng P làm giám đốc có giá trị là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng). Trong khi được tại ngoại đến khoảng 9 giờ ngày 20/4/2018, tại khu phố 2 thị trấn M, Tống Văn T tiếp tục trộm cắp một tấm dào sắt của ông Vàng Văn B có chiều dài 1,7m; rộng 1,1m; trọng lượng là 23 kg có giá trị là 368.000đồng (ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Như vậy, khẳng định hành vi của Tống Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do vậy, Cáo trạng số: 19/CT - VKS - MT, ngày 6 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với bị cáo Tống Văn T về tội "Trộm cắp tài sản' theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về lỗi, tính chất, mức độ, năng lực trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Tống Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền sở hữu tài sản của người khác là bất khả xâm phạm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Tống Văn T có nơi cư trú rõ ràng, là người nghiện chất ma túy. Ngày 10/4/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 8 tháng tù

về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 36/2017/HSST, bị cáo đã thi hành xong. Bị cáo chưa được xóa án tích, đến ngày 26/3/2018, bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản có giá trị 2.100.000đồng, đây là tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Trong thời gian được tại ngoại bị cáo Tống Văn T tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản có giá trị 368.000đồng, đây là tình tiết tăng nặng "phạm tội nhiều lần" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cần được áp dụng đối với bị cáo Tống Văn T.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo Tống Văn T luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại là không lớn (tài sản đã được thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu), đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo Tống Văn T đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học, tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo, làm ăn chính đáng mà liên tục trộm cắp tài sản của người khác, Hội đồng xét xử cần phải có hình phạt nghiêm minh, tương sứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Hồng P, người đại diện người bị hại anh Khoàng Văn A và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị H đã nhận được tài sản, trong quá trình điều tra không có yêu cầu bồi thường, tại phiên tòa vắng mặt, Hội đồng xét xử tách phần bồi thường dân sự để giải quyết theo thủ tục tố tụng tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[7] Về vật chứng của vụ án: Các tài sản bị cáo Tống Văn T trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Tống Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những đánh giá phân tích nêu trên, xét thấy các ý kiến đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 BLHS và khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên bố bị cáo Tống Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Tống Văn Thâu 01 năm 10 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự

nguyện đi chấp hành hoặc bị bắt đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 20/4/2018 đến ngày 04/5/2018.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Tống Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
-Người có quyền nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà